

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST

Ngày: 22/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hồ

2. Ông Nguyễn Thanh Tùng

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ràng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 22/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-HS ngày 30/8/2022, đối với bị cáo:

Phạm Thị Nhựt H, sinh năm 2001 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số 95B, ấp Đ, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh Nh, sinh năm 1977 và Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1974; bị cáo không có chồng; con: có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/5/2022, đến ngày 05/5/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Phan Thị L, sinh năm 1975; nơi cư trú: số 141C, ấp Th, xã P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

- Người làm chứng: Lê Thanh Tấn L, sinh năm 2001; nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 4/2022, Phạm Thị Nhựt H đến quán gọi đầu N ở ấp Bình Thành, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre xin làm tiếp viên thì được chị Phan Thị L (sinh năm: 1975, nơi cư trú: số 141C, ấp B, xã P, thành phố Bến Tre - là chủ quán N) đồng ý. Trong lúc làm tiếp viên tại quán, H phát hiện trên chân phải của chị L có đeo một sợi lắc bằng vàng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Đến khoảng 14 giờ ngày 02/5/2022, khi chị L đang ngồi tại quán N, H đến tiếp cận rồi dùng tay phải

nhANH chóng giẬT sợi lẮc trên chân của chị L rồi tẩu thoát. Lập tức, chị L truy hô và đuổi theo H đến khu vực quán Đất Phương Nam ở khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố Bến Tre thì bắt giữ được H nên báo Công an phường 6, thành phố Bến Tre đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 sợi lẮc chân bằng kim loại màu vàng (do Phạm Thị Nhựt H giao nộp).

Theo Kết luận giám định số 3077/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 sợi lẮc chân bằng kim loại màu vàng, khối lượng: 6,3187 gam gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là vàng (Au), hàm lượng là: 65,92% (Bút lục 22-23).

Theo Kết luận định giá tài sản số 465/KL-HĐĐG ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre kết luận: 01 sợi lẮc chân bằng kim loại màu vàng, khối lượng 6,3187 gam gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là vàng (Au), hàm lượng 65,92%, trị giá tài sản ngày 02/5/2022: $3.809.000 \times 1,685 \text{ chỉ} = 6.418.165$ đồng (1 chỉ = 3,75 gam; 6,3187 gam = 1,685 chỉ) (Bút lục 30-32).

Quá trình điều tra, Phạm Thị Nhựt H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết quả thực nghiệm điều tra và các chứng cứ khác đã thu thập được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả sợi lẮc cho bị hại Phan Thị L. Hiện bị hại Lùn không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 58/CT-VKSTPBT ngày 20/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Phạm Thị Nhựt H về tội “*Cướp giạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:
- + Về hình phạt chính: áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giạt tài sản*”.
- + Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.
- + Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã trả lại sợi lẮc cho bị hại Phan Thị L. Bị hại không yêu cầu gì thêm.

- Bị cáo khai nhận vào khoảng cuối tháng 4/2022, bị cáo đến quán gội đầu N ở ấp Bình Thành, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre xin làm tiếp viên thì được chị Phan Thị L đồng ý. Bị cáo thấy trên chân phải của chị L có đeo một sợi lẮc bằng vàng nên khoảng 14 giờ ngày 02/5/2022, khi chị L đang ngồi tại quán N, bị cáo đến tiếp cận rồi dùng tay phải nhanh chóng giạt sợi lẮc trên chân của chị L rồi bỏ chạy đến khu vực quán Đất Phương Nam ở khu phố Bình Khởi, phường 6, thành phố Bến Tre thì bắt và thu giữ tang vật. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Thị Nhựt H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: vào khoảng 14 giờ ngày 02/5/2022, tại quán N ở ấp Bình Thành, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Phạm Thị Nhựt H đã có hành vi cướp giật của chị Phan Thị L 01 sợi lắc chân bằng vàng, hàm lượng 65,92%, trị giá 6.418.165 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã cố ý chiếm đoạt tài sản của bị hại trị giá 6.418.165 đồng rồi bỏ chạy. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “bị cáo đang nuôi con nhỏ” theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo là “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt tù đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả sợi lác cho bị hại Phan Thị L. Bị hại không yêu cầu gì thêm.

[8] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

[9] Đối với hành vi của đối tượng giao cầu với Phạm Thị Nhựt H sinh người con vào năm 2015 (thời điểm này H chưa đủ 16 tuổi), có dấu hiệu của tội “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã tiến hành xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án khác.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Nhựt H phạm tội “Cướp giật tài sản”;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Nhựt H 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2022.

2. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phạm Thị Nhựt H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Bình Phú, TP. Bến Tre (1b);
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình